TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **---------- **

Bản án số: 187/2018/HSST
Ngày 24 tháng 7 năm 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lại Nguyệt Ánh

*Các hội thẩm nhân dân***:**

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

2. Ông Đoàn Xuân Miễn

- Thư ký phiên toà*:* Bà Lê Thị Hồng Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng *- thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Lan Anh *– Kiểm sát viên*

Ngày 24 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 197/2018/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2018/HSST- QĐXX ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Thị Xuân T – sinh năm:1984; Tên thường gọi khác: không; HKTT: TY, huyện T, Tỉnh Q; Nơi cư trú: 24/101/254 M, Phường M, Quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Hoàng Xuân T; Con bà: Phan Thị N;Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 0073 lập ngày 07/1/2018 do công an Quận Hai Bà Trưng cung cấp; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/1/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

***Người bị hại:** Chị Tạ Mai A – sinh năm: 1990; Trú tại: Phường V, Quận H, Hà Nội

(vắng mặt tại phiên tòa)

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn H – sinh năm: 1979; Trú tại: NS, thành phố B, Bắc Ninh.

(có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h ngày 03/01/2018, chị Phạm Hồng H gọi điện cho Hoàng Thị Xuân T để đòi số tiền 20 triệu đồng đã cho vay trước đó. Do không có tiền trả nên T đem theo một con dao dạng dao gọt hoa quả đi đến nhà chị H mục đích để xin khất nợ, nếu chị H không đồng ý thì T sẽ lấy dao ra để dọa tự tử. Khoảng 18h45' cùng ngày khi T đi đến trước cửa hàng bán quần áo số 129A Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, T nhìn thấy chị Tạ Mai A đang ngồi bán hàng một mình nên T nảy sinh ý định Cướp tài sản để lấy tiền trả nợ. T vẫn đeo khẩu trang trên mặt và đi vào cửa hàng trên tay có cầm theo chiếc túi nylon bên trong có con dao. T giả vờ vào xem và thử quần áo. Qua quan sát thấy chị Mai A cất điện thoại vào chiếc túi đang đeo trước bụng. Nghi trong túi có cả tiền nên T tìm cách cướpchiếm đoạt chiếc túi xách. T bảo chị Mai A tính tiền và viết hóa đơn. Trong lúc chị Mai A đang tìm hóa đơn quay lưng về phía T, T đã dùng tay trái túm tóc, tay phải cầm dao vòng qua vai phải chị Mai A khống chế và yêu cầu chị Mai A đưa tiền, chị Mai A túm được con dao và hai bên giằng co. Trong lúc giằng co chị Mai A nói " em đang có thai xin chị tha cho" đồng thời hô hoán cầu cứu. Bà Lương Thị Hương T là chủ nhà nghe tiếng kêu cứu nên chạy ra phía ngoài cửa hàng thì thấy T và chị Mai A đang giằng co nhau nên bà T đã chạy sang trình báo Công an phường Cầu Dền. Tổ công tác Công an phường Cầu Dền đã bắt giữ T đưa về trụ sở Công an phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Cơ quan Công an thu giữ của T: 01 con dao dài khoảng 21cm có cán dao bằng nhựa màu vàng dài khoảng 10cm, đầu nhọn. 01 xe máy BKS 17M7 – 6931, 01 điện thoại Iphone 6 và 20.000đ, 01 đôi tất, 01 khẩu trang, 01 quần dài, 01 đôi găng

tay. Ngoài ra còn thu giữ 02 chiếc thẻ nhớ lưu giữ hình ảnh sự việc do chị Mai A giao nộp.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Thị Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản mà T chiếm đoạt.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của hội đồng định giá quận Hai Bà Trưng ngày 6/2/2018 : 01 Chiếc điện thoại Iphone 6s màu vàng trị giá 5.700.000VNĐ; chiếc túi xách giả da màu đen trị giá 200.000đ. Tổng trị giá tài sản là 5.900.000đ (năm triệu chín trăm ngàn đồng chẵn)

Tài sản đã thu hồi trả bị hại, chị Tạ Mai A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với chiếc xe máy BKS 17M7 – 6931 thu giữ của T, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H (em chồng của T). Ngày 14/1/2018, cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe cho anh H, anh H đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu gì khác.

Đối với số tài sản thu giữ của T gồm 01 đôi tất màu xám, 01 quần dài, 01 đôi găng tay, 01 điện thoại di động Iphone màu xám và số tiền 20.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Nguyễn Văn T là chồng của T.

Tại bản cáo trạng số: 186/CT/VKS-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Hoàng Thị Xuân T về tội:" Cướp tài sản " theo điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Thị Xuân T khai nhận: Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 03/1/2018 tại cửa hàng quần áo số 129A Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, do túng quẫn bị cáo đã dùng dao khống chế đe dọa chị Tạ Mai A và khi chị Mai A kêu rõ đang có thai bị cáo vẫn tiếp tục giằng co mục đích cướp tài sản là chiếc túi

xách trị giá 200.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng trị giá 5.700.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn H là em chồng bị cáo khai rõ chiếc xe máy BKS: 17M7 – 6931 mà bị cáo sử dụng để đi đến số 129A Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội ngày 03/1/2018 là tài sản hợp pháp của anh. Anh H cho bị cáo mượn để chăm sóc chồng đang chạy thận trong bệnh viện, ngoài ra không có mục đích nào khác. Hiện anh H đã nhận lại chiếc xe máy trên và không có yêu cầu gì.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố nhà nước tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị Xuân T từ 8 – 9 năm tù.

Bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 khẩu trang thu giữ của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1.Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2.Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu được , biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 03/1/2018 tại cửa hàng bán quần áo số 129A Bạch Mai phường Cầu Dền, Hai Bà Trưng, Hà Nội bị cáo Hoàng Thị Xuân T đã có hành vi dùng dao đe dọa chị Mai A và khi biết chị Mai A có thai bị cáo vẫn lao vào tiếp tục giằng co để cướp tài sản gồm 01 túi xách và 01 DTDD Iphone 6 màu vàng, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 5.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội:" Cướp tài sản".Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự trong xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do túng quẫn mà phát sinh phạm tội. Quá trình thực hiện tội phạm bị cáo đã dùng dao đe dọa khống chế người bị hại, khi người bị hại cho biết đang có thai bị cáo buông dao ra nhưng vẫn tiếp tục giằng co nhằm thực hiện đến cùng hành vi cướp tài sản. Do đó, việc Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo Hoàng Thị Xuân T tội cướp tài sản theo hai điểm d và e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn chính xác và phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

3. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự lần đầu tiên bị đưa ra truy tố và xét xử. Tại phiên toà hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội. Bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, chồng bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo đang phải chạy thận, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xét.

5.Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao và 01 khẩu trang thu giữ của bị cáo.

6. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:Bị cáo **Hoàng Thị Xuân T** phạm tội " Cướp tài sản ".

Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt : **Hoàng Thị Xuân T 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 03 tháng 1 năm 2018)

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài khoảng 21 cm có cán dao bằng nhựa màu vàng trên cán dao có chữ JINLI và 01 khẩu trang kẻ caro màu xanh trắng thu giữ của bị cáo (Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 19 tháng 6 năm 2018, tang vật số 218/16 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

NƠI NHẬN :
- Bị cáo
- Viện kiểm sát Quận Hai Bà Trưng
- Công an Quận Hai Bà Trưng
- Chi cục THA dân sự Q. Hai Bà Trưng
- Lưu hồ sơ.

Lại Nguyệt Ánh